

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày: 14/01/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Minh Suốt
2. Ông Bùi Anh Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện X.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Sóc Trăng tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Sơn T (tên gọi khác: H), sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Ấp L1, xã Đ, huyện X, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê, Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông Sơn Chanh R, sinh năm 1970 (S) và bà Sơn Thị V, sinh năm 1977 (S); Anh chị em ruột: 04 người (lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2012); Vợ, con: Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 02/9/2020 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1963, (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 65/32/20 đường Nguyễn Thị Minh Khai, khóm 3, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Những người làm chứng:

1/ Bà Sơn Thị V, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp L1, xã Đ, huyện X, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Ông Tào Kim Đ, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện X, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 01/9/2020 Sơn T một mình điều khiển xe mô tô của gia đình từ nhà tại ấp L1, xã Đ, huyện X, tỉnh Sóc Trăng đi thành phố Sóc Trăng. Khi đi đến gần khu vực Cầu Đen thuộc phường 2, thành phố Sóc Trăng thì xe bị hư nên T ghé vào một tiệm sửa xe bên đường để gửi sửa xe, đồng thời T điện thoại kêu gia đình lên lấy xe về. Sau đó, T đi bộ đến dốc Cầu Đen rồi quẹo vào Hẻm 1 để kiếm người tên G để hỏi mua ma túy. Khi đang đi thì T gặp G đang điều khiển xe mô tô biển số 83P1-257.87. Sơn T mới kêu G lại hỏi mua ma túy đá với số tiền là 600.000 đồng, nhưng do không có tiền nên T kêu G bán thiếu thì G đồng ý và đưa cho T một bịch ma túy. Do không có xe để về nhà nên T mới hỏi G mượn chiếc xe mô tô biển số 83P1-257.87 thì G đồng ý. Sau đó, T cầm bịch ma túy trong bàn tay trái và điều khiển xe mô tô 83P1-257.87 đi về xã Đ để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đang lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A trước Hẻm 13 thuộc ấp C, xã T, huyện X, tỉnh Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an huyện X phát hiện, khi thấy lực lượng Công an, T liền quăng bỏ bịch ma túy xuống mặt lộ cạnh vị trí xe mà T đang đứng nên Công an huyện X tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời tiến hành thu giữ và niêm phong 01 (một) bịch nylon màu trắng, trong suốt, hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể gần màu trắng, nghi là ma túy mà T vừa quăng bỏ xuống mặt lộ và thu giữ các đồ vật, tài liệu khác có liên quan. Khám xét nơi ở của Sơn T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X không thu giữ gì thêm. Tại Cơ quan điều tra bị cáo Sơn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 118/GĐMT-PC09 ngày 05/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6140 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định mẫu tinh thể có khối lượng 0,5923 gam.

Vật chứng cơ quan điều tra đã thu giữ gồm có:

- 01 gói niêm phong chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,5923 gam, được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn trả sau giám định.

- 01 xe mô tô biển số: 83P1-257.87, nhãn hiệu: Honda, số loại: Air Blade, màu sơn: Đen-Trắng-Đỏ, số máy: JF27E0911126, số khung: RLHJF2703BY805029, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu: Nokia 130, màu trắng, số sêri: 358990098522709, đã qua sử dụng, còn hoạt động, sử dụng sim có số thuê bao 0925013634.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sơn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Sơn T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về kết luận giám định.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSMX ngày 24/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo Sơn T về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 51/CT-VKSMX ngày 24/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Sơn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 02/9/2020. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Sơn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu: Nokia 130, màu trắng, số sêri: 358990098522709, đã qua sử dụng, còn hoạt động, sử dụng sim có số thuê bao 0925013634; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số: 83P1-257.87, nhãn hiệu: Honda, số loại: Air Blade, màu sơn: Đen-Trắng-Đỏ, số máy: JF27E0911126, số khung: RLHJF2703BY805029, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động; Tịch thu, tiêu hủy 0,5923 gam Methamphetamine (đối tượng hoàn lại sau giám định).

Trong phần lời nói sau cùng: Bị cáo Sơn T không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Ngọc H có đơn xin vắng mặt; người làm chứng ông Tào Kim Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra bà Nguyễn Ngọc H và ông Tào Kim Đ đã có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người có tên nêu trên.

- Về nội dung:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sơn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo Sơn T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ. Do đó, có cơ sở để xác định: Vào khoảng 19 giờ ngày 01/9/2020, tại hẻm 1, khu vực Cầu Đen thuộc phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh

Sóc Trăng tìm gặp một người tên G (bị cáo không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) để mua ma túy. Bị cáo gặp G điều khiển chiếc xe mô tô biển số 83P1-257.87, bị cáo kêu G lại và hỏi mua ma túy đá của G với số tiền 600.000 đồng, do bị cáo T không có tiền nên T kêu G bán thiếu cho T thì G đồng ý và đưa cho T một bịch ma túy. Do không có xe để về nhà nên T mượn chiếc xe mô tô biển số 83P1-257.87 của G thì G đồng ý. Sau đó, T cầm bịch ma túy vừa mua được của G và điều khiển xe mô tô biển số 83P1-257.87 của G về xã Đ để tìm chỗ sử dụng gói ma túy. Khi bị cáo điều khiển xe trên Quốc lộ 1A trước hẻm 13 thuộc ấp C, xã T, huyện X, tỉnh Sóc Trăng thì bị lực lượng công an huyện X phát hiện, bị cáo liền quăng bỏ bịch ma túy xuống lộ cạnh vị trí chiếc xe mà bị cáo đang điều khiển nên Công an huyện X lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành thu giữ và niêm phong bịch nylon bên trong chứa tinh thể gần màu trắng nghi là chất ma túy mà bị cáo vừa quăng bỏ để phục vụ công tác giám định và thu giữ xe mô tô biển số 83P1-257.87 cùng 01 điện thoại di động, nhãn hiệu: Nokia 130, màu trắng, số seri: 358990098522709, đã qua sử dụng, còn hoạt động, sử dụng sim có số thuê bao 0925013634 bị cáo mang theo trên người.

[2] Tại Bản kết luận giám định số 118/GĐMT-PC09 ngày 05/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6140 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định mẫu tinh thể có khối lượng 0,5923 gam. Mục đích của bị cáo tàng trữ trái phép số ma túy nói trên là để sử dụng. Cho nên, có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Sơn T có đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) *Heroin, Cocaine, **Methamphetamine**, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...*”. Do đó, cáo trạng số 51/CT-VKSMX ngày 24/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo Sơn T về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Sơn T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên và có đầy đủ năng lực hành vi để biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Cho nên, đối với bị cáo cần phải xử nghiêm, để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và góp phần phòng chống tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Sơn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử thống nhất xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm cho bị cáo một phần hình phạt là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cái điện thoại di động hiệu Nokia 130, màu trắng, số seri: 358990098522709, đã qua sử dụng, còn hoạt động, sử dụng sim có số thuê bao 0925013634 là của bị cáo, nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; 01 xe mô tô biển số: 83P1-257.87, nhãn hiệu: Honda, số loại: Air Blade, màu sơn: Đen-Trắng-Đỏ, số máy: JF27E0911126, số khung: RLHJF2703BY805029, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động. Qua điều tra, xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X thì người đứng tên chủ sở hữu là bà Nguyễn Ngọc H, bà Hiệp trình bày chiếc xe này bà Hiệp đã bán cho người khác, hiện nay bà Hiệp không còn sở hữu chiếc xe này. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Sơn T xác định chiếc xe này là của người thanh niên tên G và qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của G, nên xác định là phương tiện của G là người đã điều khiển chiếc xe này đem ma túy đến bán cho bị cáo và bị cáo dùng chiếc xe này để đem số ma túy mua được đem về xã Đ để sử dụng, nên xác định chiếc xe mô tô biển số: 83P1-257.87 trên là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước; 01 (một) gói niêm phong chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,5923 gam, được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn trả sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với người tên thanh niên tên G, qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của người này, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[8] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Sơn T là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Tuyên bố bị cáo Sơn T phạm “Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt bị cáo Sơn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/9/2020.

[2] Về vật chứng:

[2.1] Trả lại cho bị cáo Sơn T 01 cái điện thoại di động hiệu Nokia 130, màu trắng, số seri: 358990098522709, đã qua sử dụng, còn hoạt động, sử dụng sim có số thuê bao 0925013634.

[2.2] Tịch thu, tiêu hủy 0,5923 gam Methamphetamine (đối tượng hoàn lại sau giám định).

[2.3] Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số: 83P1-257.87, nhãn hiệu: Honda, số loại: Air Blade, màu sơn: Đen-Trắng-Đỏ, số máy: JF27E0911126, số khung: RLHJF2703BY805029, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động.

[3] Về án phí: Bị cáo Sơn T phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo; NLQ
- Chi cục THA.MX;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Hỗ trợ tư pháp CAMX;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Ái Mỹ